

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	13,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	-	-1.9%

DT thuần	2024	24.9	YoY ▼ 28.8 ▼ 53.6%
		tỷ VNĐ	

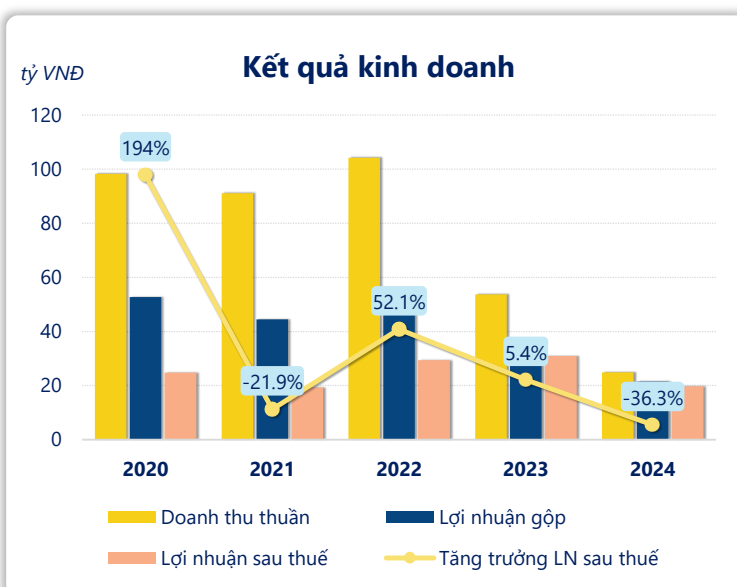
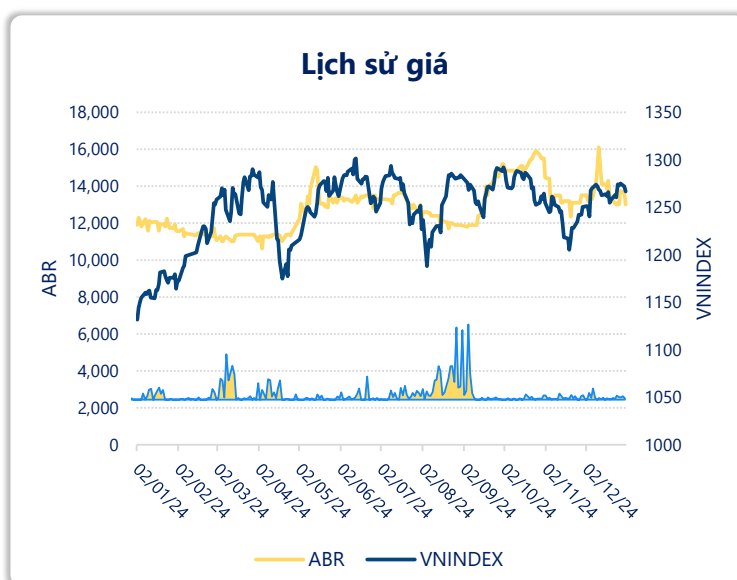
LN gộp	2024	21.5	YoY ▼ 11.8 ▼ 35.5%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	26.8	YoY ▼ 2.70 ▼ 9.1%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	19.7	YoY ▼ 11.3 ▼ 36.3%
		tỷ VNĐ	

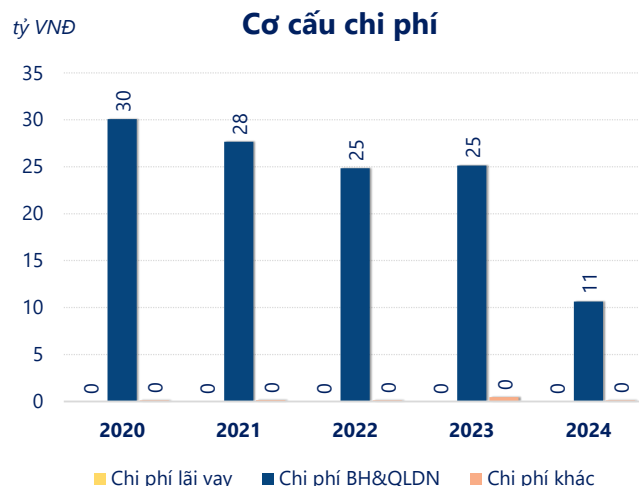
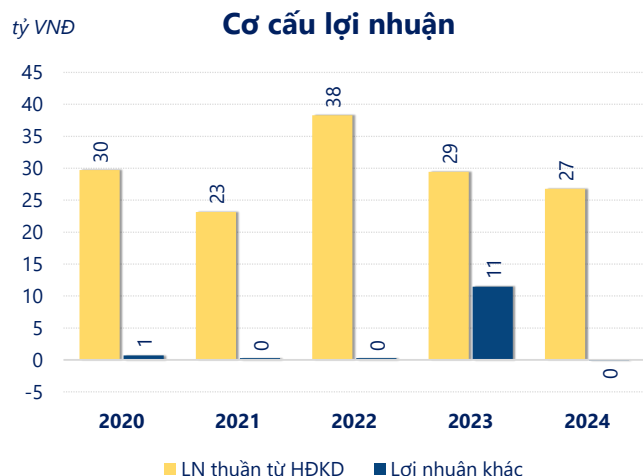
ROE	2024	6.5%	+/- YoY ▼ 3.9%
-----	------	------	-------------------

ROA	2024	5.3%	+/- YoY ▼ 2.9%
-----	------	------	-------------------



Năm **2024**, **ABR** ghi nhận doanh thu thuần **24.90** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **19.74** tỷ đồng, lần lượt **giảm 53.6%** và **giảm 36.3%** so với năm trước.

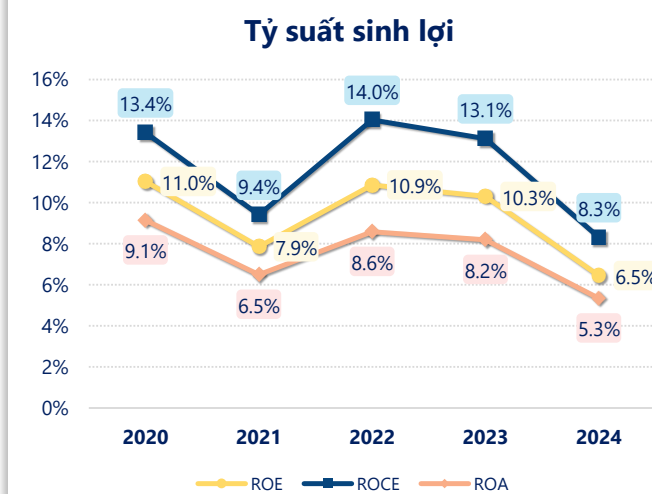
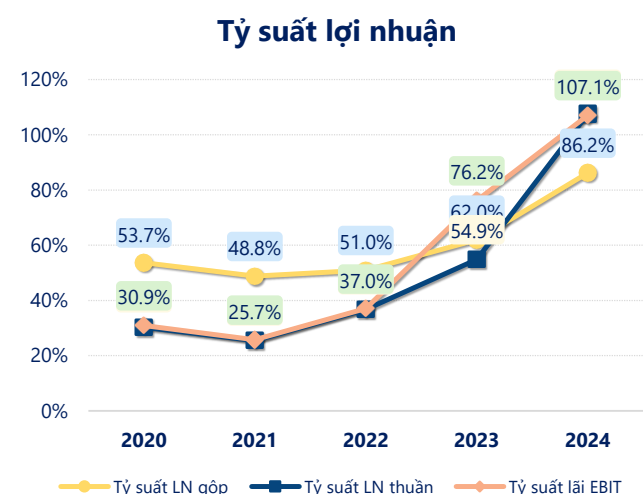
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **6.45%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Năm **2024**, ABR có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **26.78** tỷ đồng, **giảm đi 2.68** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (29.48 tỷ đồng) là 2.70 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm xuống** còn **10.64** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.13** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của ABR năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **6.45%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



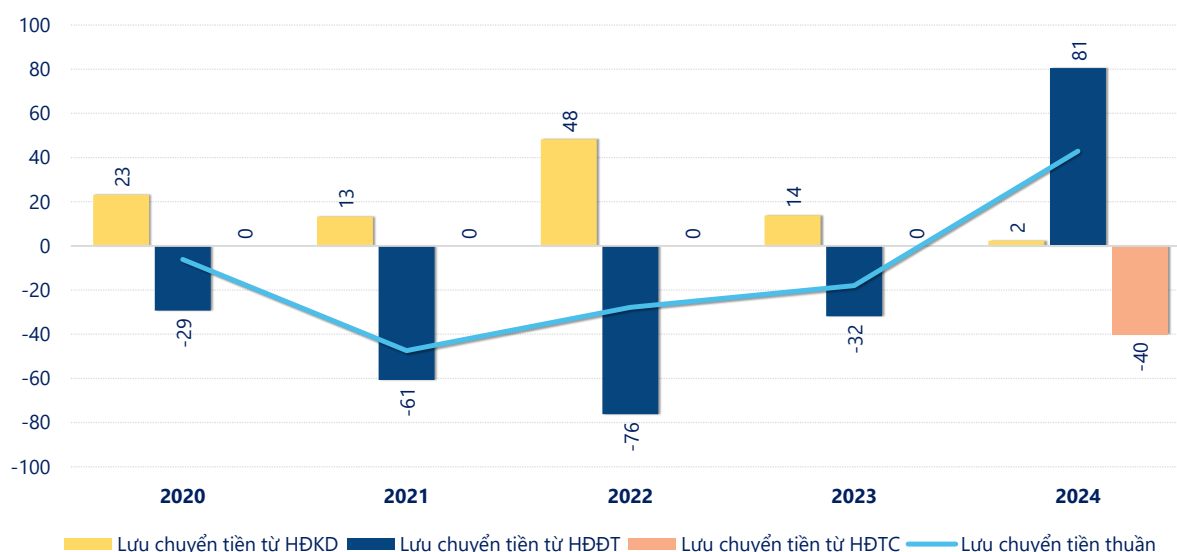
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	98.3	91.2	104	53.7	24.9
Giá vốn hàng bán	45.5	46.7	51.1	20.4	3.43
Lợi nhuận gộp	52.7	44.5	53.1	33.3	21.5
Doanh thu HĐTC	7.03	6.34	10.1	21.6	16.3
Chi phí TC	0.01	0.00	0.12	0.31	0.31
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	8.33	5.55	5.16	2.42	0.08
Chi phí QLDN	21.7	22.1	19.7	22.7	10.6
LN thuần từ HĐKD	29.7	23.2	38.3	29.5	26.8
Lợi nhuận khác	0.70	0.30	0.28	11.4	-0.13
LN trước thuế	30.4	23.5	38.6	40.9	26.7
Lợi nhuận sau thuế	24.7	19.3	29.4	31.0	19.7
LNST của CĐ cty mẹ	24.7	19.3	29.4	31.0	19.7

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của ABR bằng **42.91** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-18.03 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **2.39** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **80.51** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-40.00** tỷ đồng.